TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ AN NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2023/DS-ST
Ngày: 08/3/2023
V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kiều Oanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Hồng Ngọc

2. Bà Trương Thị Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Ông Mang Đức Kham – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 166/2022/TLST-DS ngày 27 tháng 10 năm 2022, về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2023/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 02 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 190/2022/QĐST-DS ngày 22/02/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Tài chính TNHH N.

Trụ sở: Tòa nhà, đường Đ, phường, Quận, TP. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng G – Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh L, sinh năm: 1985 (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn A, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định.

Bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc P, sinh năm: 1972 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn N, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 01/7/2022 và các văn bản tố tụng khác, nguyên đơn được ủy quyền ông Nguyễn Thanh L trình bày:

Ngày 16/5/2019, ông Nguyễn Ngọc P và Công ty Tài chính TNHH N giao kết hợp đồng tín dụng số 20190521-0000036. Theo hợp đồng, ông P vay số tiền 21.100.000 đồng, lãi suất vay 3,92%/tháng, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân, thời hạn vay 24 tháng, tiền chia trả hàng tháng trả là 1.372.100đ. Theo thỏa thuận, ông P phải thanh toán tiền vay gốc và tiền lãi tổng cộng 34.027.002 đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông P chỉ thanh toán tổng cộng số tiền 19.379.600 đồng. Do đó, Công ty T yêu cầu ông P phải thanh toán cho Công ty một lần số tiền còn lại là 14.647.402 đồng và không yêu cầu ông P phải thanh toán thêm khoản tiền nào khác.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 29/12/2022 bị đơn ông Nguyễn Ngọc P trình bày: Ngày 16/5/2019 ông có vay Công ty T theo hợp đồng tín dụng vay số tiền là 21.100.000đ mục đích vay tiêu dùng, theo thỏa thuận trả gốc và lãi tổng số tiền là 34.027.002đ, thời gian qua đã trả 19.379.600 đồng, hiện ông còn nợ là 14.647.402 đồng. Nay Ngân hàng yêu cầu ông trả nợ ngay số tiền trên thì ông không đồng ý, ông xin trả dần số nợ trên trong vòng 06 tháng.

Ý kiến của kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến phiên tòa hôm nay, tất cả các hoạt động tố tụng những người tiến hành tố tụng đều tuân theo đúng quy định của pháp luật. Còn về chấp hành pháp luật những người tham gia tố tụng thực hiện nghĩa vụ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn V, buộc ông P có trách nhiệm trả cho V 14.647.402 đồng theo quy định pháp luật.

Về án phí, ông P phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Công ty Tkhởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng với ông Nguyễn Ngọc P có địa chỉ cư trú tại xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định. Theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn.

[2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Nguyên đơn được ủy quyền ông Nguyễn Thanh L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn ông Nguyễn Ngọc P đã được Tòa triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng ông vẫn không có mặt tại phiên tòa, theo quy định tại khoản 2 Điều 227, Điều 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] Tại biên bản ghi lời khai ông Nguyễn Ngọc P thừa nhận ngày 16/5/2019, ông có vay của V theo hợp đồng vay tín dụng số 20190521-0000036, nội dung của hợp đồng trên thể hiện, hai bên thỏa thuận các điều khoản về lãi suất vay, thời hạn trả, tổng số tiền vay

là 21.100.000đ, thời hạn vay 24 tháng, mức lãi suất thỏa thuận 3,92%/tháng, mục đích vay tiêu dùng, hợp đồng trên đã làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa các bên kể từ thời điểm giao kết.

[4] Công ty T và ông P đều xác định thời gian qua đã trả 19.379.600 đồng, số tiền vay còn nợ lại là 14.647.402 đồng. Nay V yêu cầu ông P phải trả ngay số tiền 14.647.402 đồng và đã giao nộp chứng cứ là hợp đồng tín dụng. Ông P thừa nhận số tiền còn nợ trên, ông yêu cầu trả dần trong 06 tháng nhưng bên cho vay không đồng ý. Theo quy định tại khoản 1 Điều 466 của Bộ luật Dân sự, bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn. Do đó, yêu cầu trả dần trên của ông P là không có căn cứ chấp nhận.

[5] *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội, ông P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 14.647.402 đồng x 5% = 732.370đ, V không phải chịu án phí và sẽ được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí.

[6] Qua đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn phù hợp với nhận định trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, 92, 147, 227, 228, 238, 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Áp dụng Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự và Điều 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty T. Buộc ông Nguyễn Ngọc P có nghĩa vụ trả nợ cho V tổng số tiền vay gốc và tiền lãi là 14.647.402 đ (Mười bốn triệu sáu trăm bốn mươi bảy nghìn bốn trăm lẻ hai đồng).

2. Bác yêu cầu của ông P về việc yêu cầu trả dần trong vòng 06 tháng.

3. Về án phí: Buộc ông Nguyễn Ngọc P phải chịu 732.370đ đồng (Bảy trăm ba mươi hai nghìn ba trăm bảy mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Công ty T được hoàn trả số tiền 367.000đ (Ba trăm sáu mươi bảy nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005439 ngày 27/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã An Nhơn.

4. Quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

5. Về nghĩa vụ thi hành án: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả khác khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND thị xã An Nhơn;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS thị xã An Nhơn;
- Lưu: Văn phòng; Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Huỳnh Thị Kiều Oanh